

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

DỰ THẢO

PHỤ LỤC

Cách tính điểm thi đua, xếp hạng

(Ban hành kèm theo Quyết định số _____ /QĐ-BTP ngày tháng năm của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

A. CHẤM ĐIỂM THI ĐUA

I. TỰ CHẤM ĐIỂM CỦA SỞ TƯ PHÁP VÀ CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ CHẤM CHO SỞ TƯ PHÁP

1. Cách tính điểm tự chấm của Sở Tư pháp và của các đơn vị thuộc Bộ chấm cho Sở Tư pháp

Căn cứ mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo các tiêu chí đã được quy định, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức đánh giá, tự chấm điểm thi đua; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ được giao giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về các lĩnh vực đối với Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành của các tiêu chí, tổ chức đánh giá, chấm điểm cho Sở Tư pháp theo nguyên tắc như sau:

- Điểm chuẩn là mức điểm tối đa được chấm đối với tiêu chí và đạt được khi đơn vị hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo tiêu chí đặt ra;

- Thang điểm được xác định tương ứng với từng mức độ hiệu quả thực hiện nhiệm vụ mà đơn vị đạt được đối với từng tiêu chí. Đối với các tiêu chí không xác định thang điểm cụ thể, nếu trong quá trình chấm điểm, Sở Tư pháp và các đơn vị thuộc Bộ thực hiện trừ điểm cần nêu rõ lý do và tài liệu kiểm chứng cụ thể (nếu có);

- Không chấm điểm đối với các tiêu chí chưa thực hiện được (0 điểm).

2. Mốc thời gian được tính để chấm điểm kết quả công tác

Mốc thời gian được tính để chấm điểm kết quả công tác từ 01/01/2016 và ước tính đến 31/12/2016.

3. Thời gian gửi kết quả tự chấm điểm của Sở Tư pháp

Kết quả điểm tự chấm của Sở Tư pháp được gửi về Bộ Tư pháp (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) đồng thời gửi về Khu vực thi đua trước **ngày 10 tháng 11 năm 2016**.

4. Thời gian gửi kết quả chấm điểm của các đơn vị thuộc Bộ cho Sở Tư pháp

Kết quả chấm điểm của các đơn vị thuộc Bộ cho Sở Tư pháp được gửi về Bộ Tư pháp (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) trước **ngày 15 tháng 11 năm 2016**.

Lưu ý: Khi gửi kết quả chấm điểm, ngoài việc gửi theo đường công văn, Sở Tư pháp, các đơn vị thuộc Bộ được giao giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về các lĩnh vực đối với Sở Tư pháp đồng thời gửi file điện tử của kết quả chấm điểm (định dạng .xls hoặc .doc) đến hộp thư điện tử của Vụ Thi đua - Khen thưởng, Bộ Tư pháp: thiduakhenthuong@moj.gov.vn.

II. CÁCH TÍNH TỔNG SỐ ĐIỂM THI ĐUA ĐỂ XÉT, ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG SỞ TƯ PHÁP CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG NGÀNH TƯ PHÁP

Trên cơ sở kết quả tổng điểm tự chấm của Sở Tư pháp và tổng điểm của các đơn vị thuộc Bộ chấm cho Sở Tư pháp, cách tính tổng số điểm thi đua để xét, đánh giá xếp hạng Sở Tư pháp như sau:

$$\text{Tổng số điểm thi đua để xét, đánh giá xếp hạng} = \frac{\text{Tổng điểm tự chấm của Sở Tư pháp} + (\text{Tổng điểm của các đơn vị thuộc Bộ chấm cho Sở Tư pháp} \times 2)}{3}$$

Ví dụ: - Sở Tư pháp tỉnh A tự chấm tổng điểm đạt **193** điểm.

- Các đơn vị thuộc Bộ chấm cho Sở Tư pháp tỉnh A đạt tổng điểm **181** điểm.

Kết quả:

$$\text{Tổng số điểm thi đua để xét, đánh giá xếp hạng đối với Sở Tư pháp tỉnh A} = \frac{193 + (181 \times 2)}{3} = 185 \text{ điểm}$$

B. XẾP HẠNG

1. Kết quả đánh giá xếp hạng

Phương án 1:

Kết quả đánh giá xếp hạng đối với các Sở Tư pháp là kết quả đánh giá của Bộ đối với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn hàng năm của các Sở Tư pháp và có tính độc lập tương đối với việc xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (*không bắt buộc Sở Tư pháp phải được xếp hạng A mới được xét tặng Cờ thi đua của Ngành và Bằng khen của Bộ trưởng, chỉ cần đơn vị không bị xếp hạng từ C trở xuống*).

Phương án 2:

Kết quả đánh giá xếp hạng đối với các Sở Tư pháp là một căn cứ quan trọng, bắt buộc để Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hàng năm đối với Sở Tư pháp.

2. Xét xếp hạng

Phương án 1:

Trên cơ sở kết quả các mặt công tác đã đạt được trong năm 2016, kết quả chấm điểm thi đua đối với các Sở Tư pháp, nhận xét đánh giá mức độ hoàn thành các tiêu chí và chấm điểm của các đơn vị thuộc Bộ được giao quản lý các lĩnh vực, nhiệm vụ của Sở Tư pháp và ý kiến chỉ đạo của tập thể Lãnh đạo Bộ về cơ cấu, số lượng các hạng thi đua trong năm 2016, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xem xét, báo cáo xin ý kiến tập thể Lãnh đạo Bộ và trình Bộ trưởng xem xét, quyết định xếp hạng các Sở Tư pháp năm 2016 thành 4 hạng: **Hạng A** (xuất sắc), **Hạng B** (khá), **Hạng C** (trung bình) và **Hạng D** (yếu).

Lưu ý: Xếp hạng C trở xuống đối với các trường hợp sau đây:

- Đơn vị để xảy ra tình trạng tham ô, tham nhũng, lăng phí, đã có kết luận thanh tra, kiểm tra.
- Đơn vị có cán bộ, công chức, đảng viên vi phạm bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc có cá nhân vi phạm pháp luật bị truy tố.

Phương án 2:

Trên cơ sở kết quả các mặt công tác đã đạt được trong năm 2016, kết quả chấm điểm thi đua đối với các Sở Tư pháp, nhận xét đánh giá mức độ hoàn thành các tiêu chí và chấm điểm của các đơn vị thuộc Bộ được giao quản lý các lĩnh vực, nhiệm vụ của Sở Tư pháp và ý kiến chỉ đạo của tập thể Lãnh đạo Bộ về cơ cấu, số lượng các hạng thi đua trong năm 2016, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xem xét, báo cáo xin ý kiến tập thể Lãnh đạo Bộ và trình Bộ trưởng xem xét, quyết định xếp hạng các Sở Tư pháp năm 2016 thành 4 hạng: **Hạng A** (xuất sắc), **Hạng B** (khá), **Hạng C** (trung bình) và **Hạng D** (yếu). Cụ thể như sau:

I. HẠNG A

Lựa chọn, xem xét các Sở Tư pháp đạt từ **185** điểm trở lên.

II. HẠNG B

Lựa chọn, xem xét các Sở Tư pháp đạt từ **170** đến dưới **185** điểm.

III. HẠNG C

Xem xét các Sở Tư pháp đạt từ **150** đến dưới **170** điểm.

IV. HẠNG D

Các Sở Tư pháp đạt dưới **150** điểm.

***Lưu ý: Xếp hạng C trở xuống đối với các trường hợp sau đây**

- Đơn vị để xảy ra tình trạng tham ô, tham nhũng, lăng phí, đã có kết luận thanh tra, kiểm tra.
- Đơn vị có cán bộ, công chức, đảng viên vi phạm bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc có cá nhân vi phạm pháp luật bị truy tố./.